

Lưu ý: Bạn cần sử dụng khoảng 2 giờ để nghiên cứu Học phần này.

Học phần 3: Quyền liên quan

Mục tiêu

Sau khi kết thúc học phần này, bạn có thể:

1. Liệt kê những người hưởng lợi từ quyền liên quan.
2. Nói rõ thời hạn bảo hộ các quyền liên quan theo quy định của Công ước Rome và Hiệp định TRIPS.
3. Giải thích trong khoảng 250 từ về khái niệm quyền liên quan được mở rộng đến “văn hóa dân gian” như thế nào.

Giới thiệu

Quyền liên quan là quyền mà ở một số khía cạnh nào đó thì cũng giống như quyền tác giả. Mục đích của quyền liên quan là nhằm bảo hộ các lợi ích hợp pháp của những cá nhân và tổ chức có những đóng góp trong việc làm cho tác phẩm đến được với công chúng. Ví dụ điển hình là ca sỹ hoặc nhạc công biểu diễn tác phẩm của một nhạc sỹ trước công chúng. Mục đích bao trùm của quyền liên quan là nhằm bảo hộ những cá nhân hoặc tổ chức đã có những đóng góp đáng kể về kỹ năng sáng tạo, kỹ thuật và tổ chức trong việc đưa tác phẩm đến với công chúng.

Học phần này sẽ giải thích cho bạn biết về các dạng của quyền liên quan, cách thức đạt được và thời hạn bảo hộ các quyền này, cũng như một số điều ước quốc tế chính quy định về quyền liên quan.

Quyền liên quan

Điều đầu tiên cần phải nói là quyền liên quan là một thuật ngữ tương đối mới và một số tài liệu gọi quyền này bằng thuật ngữ **quyền kề cận**. Trong học phần này, chúng ta sẽ chỉ sử dụng thuật ngữ quyền liên quan. Hãy bắt đầu nghiên cứu bằng việc nghe một đoạn băng về quyền liên quan.

Đoạn băng 1: *Bạn có thể nhắc lại định nghĩa về quyền liên quan được không?*

Quyền liên quan không phải là quyền tác giả, nhưng lại có mối quan hệ chặt chẽ với quyền tác giả; chúng bắt nguồn từ các tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả. Vì vậy, theo cách nào đó, hai loại quyền này luôn luôn liên quan tới nhau. Quyền liên quan tạo ra một số độc quyền giống như quyền tác giả, nhưng các quyền này không được dành cho tác phẩm cụ thể. Chúng bao gồm những vấn đề liên quan đến một tác phẩm theo nghĩa đưa tác phẩm đến với công chúng. Hãy sử dụng ví dụ về một bài hát được bảo hộ quyền tác giả, và xem xét bài hát đó ở những giai đoạn khác nhau.

Giả sử chúng ta có một bài hát gốc và dĩ nhiên bài hát đó được bảo hộ cho người soạn nhạc và người viết lời với tư cách là các chủ sở hữu quyền tác giả ban đầu; đến một lúc nào đó, họ sẽ cho phép một ca sỹ biểu diễn bài hát này và ca sỹ đó cũng sẽ cần một hình thức bảo hộ. Nếu bài hát được ghi âm, hoặc nếu ca sỹ muốn phát sóng bài hát đó, các hoạt động đó sẽ liên quan đến một công ty khác mà công ty này cũng muốn được bảo hộ trước khi ký kết một thỏa thuận. Nhóm quyền đầu tiên trong số các quyền liên quan là quyền của **người biểu diễn** tác phẩm, đó là những người biểu diễn, ca sỹ, diễn viên, vũ công, nhạc công, v.v.

Nhóm quyền thứ hai được trao cho các nhà sản xuất bản ghi âm hoặc chính xác hơn là những người sản xuất bản ghi âm khi các vật liệu ghi âm chuyển từ các bản ghi âm dưới dạng nhựa vinyl sang dạng đĩa CD và phương tiện ghi âm điện tử. Sự bảo hộ đối với các quyền này mang ý nghĩa thương mại nhiều hơn vì ở khía cạnh nào đó, sự đầu tư cho việc sản xuất bản ghi âm có chất lượng cần có được sự bảo hộ nhiều hơn so với việc giải quyết các mối quan tâm về nghệ thuật trong việc tạo ra, sáng tác hoặc biểu diễn bài hát. Tuy nhiên, ngay cả trong trường hợp này thì trong toàn bộ quá trình lựa chọn sự hỗ trợ của máy móc, các tiết mục nghệ thuật, sắp xếp âm nhạc, và v.v. vẫn có một số yếu tố sáng tạo cũng như các yếu tố khách quan và kinh tế quan trọng. Chúng ta cần nhớ rằng các nhà sản xuất này là một trong các nạn nhân trực tiếp của việc sao chép lậu, vì họ không thu được số tiền bị chảy sang các nhà sản xuất lậu, và dĩ nhiên những người biểu diễn và tác giả cũng chịu thiệt thòi từ những mất mát về tài chính của các nhà sản xuất này. Đó là lý do tại sao các **nhà sản xuất bản ghi âm** cũng được dành những quyền nhất định.

Nhóm thứ ba nhận được sự bảo hộ quyền liên quan là **các tổ chức phát sóng**. Các quyền của họ phát sinh từ sự đầu tư sáng tạo, cụ thể là việc làm các chương trình phát sóng, chứ không phải là phát sinh từ nội dung của chương trình phát sóng cũng không phải từ nội dung của các bộ phim mà là từ hành động phát sóng. Thực tế là khả năng phát ra các tín hiệu tạo thành sự phát sóng đã trao cho các tổ chức phát sóng các quyền đối với các tín hiệu này. Và có thể là cả sự đầu tư và nỗ lực mà các tổ chức phát sóng thực hiện liên quan đến việc xây dựng và phát sóng các chương trình khác nhau.

Diễn giả cũng đã đề cập ngay từ đầu rằng các quyền liên quan không phải là quyền tác giả, nhưng các quyền này liên quan đến quyền tác giả; **“chúng được phát sinh từ các tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả”**.

Đôi khi, quyền liên quan gắn liền với các tác phẩm không được bảo hộ quyền tác giả, ví dụ như các tác phẩm đã trở thành tài sản chung. Chúng ta hãy xem xét trường hợp một bản công-xét-tô dành cho đàn pi-a-nô của Beethoven. Bản nhạc này có thể được biểu diễn tại phòng hòa nhạc hoặc có thể được ghi âm lên đĩa CD. Vì Beethoven mất vào năm 1827 nên hiện nay tất cả các tác phẩm của ông đều đã trở thành tài sản chung nên chúng không còn được bảo hộ quyền tác giả. Do đó, bất kỳ người nào cũng có quyền tự do chơi một tác phẩm cụ thể, nghĩa là một trong các bản công-xét-tô dành cho đàn pi-a-nô của Beethoven, hoặc ghi âm bản nhạc lên đĩa CD, mà không cần có sự cho phép nào.

Tuy nhiên, cũng trong ví dụ trên, những người biểu diễn bản nhạc (nghệ sỹ chơi pi-a-nô và dàn nhạc) cũng như các nhà sản xuất đĩa CD có chứa bản ghi âm bản nhạc sẽ được hưởng các quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn và bản ghi âm đó. Do đó, trong ví dụ này, không ai được phép ghi âm cuộc biểu diễn trực tiếp bản nhạc đó nếu không có sự cho phép của người biểu diễn. Tương tự, không ai được phép sao chép các bản ghi âm có chứa buổi biểu diễn bản công-xét-tô dành cho đàn pi-a-nô đó nếu không có sự cho phép của người sản xuất bản ghi âm.

Cũng cần phải lưu ý rằng các nhà sản xuất bản ghi âm có thể được hưởng sự bảo hộ ngay cả trong trường hợp đối tượng được ghi âm không phải là một tác phẩm. Một bản ghi âm có thể chứa các âm thanh trong tự nhiên, ví dụ tiếng chim hót, tiếng sóng biển, v.v. Những âm thanh đó không phải là tác phẩm. Tuy nhiên, công ty sản xuất bản ghi âm đã tiến hành sản xuất bản ghi âm sẽ được bảo hộ chống lại hành vi sao chép lậu bất kỳ liên quan đến bản ghi âm này.

Câu hỏi tự đánh giá

Câu hỏi 1: Ba nhóm người hoặc tổ chức nào được hưởng quyền liên quan được đề cập ở trên?

Điền câu trả lời của bạn vào ô sau đây:

Nhấp chuột vào đây để biết đáp án

Đáp án câu hỏi 1:

Ba nhóm người hoặc tổ chức được đề cập là:

- **Người biểu diễn**, ví dụ ca sỹ hát một bài hát;
- **Nhà sản xuất** bản ghi âm, ví dụ công ty sản xuất bản ghi âm;
- Các tổ chức phát sóng.

Diễn giả đã đề cập đến thuật ngữ **sao chép lậu** trong đoạn băng nêu trên. Nếu bạn không chắc chắn về nghĩa của thuật ngữ này, thì bây giờ chính là thời điểm phù hợp để tra cứu nó trong bản chú giải các thuật ngữ.

Như đoạn băng trên đã giải thích, theo truyền thống, quyền liên quan được dành cho ba nhóm người hưởng lợi: người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và tổ chức phát sóng.

- **Quyền của người biểu diễn** được công nhận bởi vì sự tham gia mang tính sáng tạo của họ là cần thiết để mang lại sức sống cho các tác phẩm như các tác phẩm âm nhạc, các tác phẩm kịch và nhạc kịch và các tác phẩm điện ảnh, và bởi vì họ có lợi ích chính đáng trong việc bảo hộ pháp lý đối với sự biểu diễn độc đáo của họ.



- Quyền của nhà sản xuất bản ghi âm được công nhận bởi vì những nguồn lực sáng tạo, tài chính và tổ chức của họ là cần thiết để sản xuất ra bản ghi âm phục vụ công chúng dưới hình thức các chương trình ghi âm thương mại (băng từ, băng cát-sét, đĩa CD, đĩa mini, v.v.)
- Họ cũng có lợi ích hợp pháp đối với các nguồn lực pháp lý cần thiết để áp dụng các biện pháp chống lại việc sử dụng trái phép, bất kể thông qua việc làm và phân phối các bản sao trái phép (sao chép lậu) hay dưới hình thức phát sóng hoặc truyền đạt trái phép đến công chúng các chương trình của họ.
- Tương tự, **quyền của các tổ chức phát sóng** được công nhận vì vai trò của họ trong việc đưa các tác phẩm đến với công chúng và lợi ích chính đáng của họ trong việc kiểm soát việc phát và phát lại các chương trình phát sóng của họ.

Bây giờ, hãy nghe đoạn băng dưới đây giới thiệu về tầm quan trọng và sự phát triển của quyền liên quan đến việc phát sóng, và một ví dụ về việc phát sóng một sự kiện thể thao.

Đoạn băng 2: *Quyền liên quan của các tổ chức phát sóng đối với sự kiện thể thao*

Quyền của các tổ chức phát sóng cũng có tầm quan trọng đặc biệt đối với **các chương trình thể thao**. Ở nhiều nước, một chương trình thể thao sẽ không được coi là đối tượng có khả năng được bảo hộ quyền tác giả. Có một số nước mà Hoa Kỳ là điển hình, coi một trận bóng đá là một **tác phẩm nghe nhìn** khi trận đấu đó được quay thành phim bởi vì nó được coi là có đầy đủ tính sáng tạo để trở thành một tác phẩm. Tuy nhiên, pháp luật ở nhiều nước khác quy định rằng cuộc

thi đấu đó mới là yếu tố quyết định, và nó không có đủ tính sáng tạo để đáp ứng tiêu chuẩn bảo hộ. Người quay phim chỉ đơn thuần thu lại các hoạt động diễn ra trong trận bóng và các sự kiện ngẫu nhiên khác. Anh ta có thể là một người thao tác thành thạo chiếc máy quay, nhưng vẫn không phải là một nghệ sỹ. Do đó, có rất ít các chương trình phát sóng như vậy (tức là chương trình thể thao) nếu không muốn nói là hầu như không có chương trình phát sóng nào như vậy được coi là đủ điều kiện để được bảo hộ.

Tuy nhiên, như đã đề cập, vấn đề bản quyền truyền hình của Thế vận hội Olympic thu hút được sự quan tâm rất lớn. Hàng triệu hoặc hàng tỷ đôla Mỹ, Bảng Anh, Euro, francs hoặc yên Nhật có thể được trao tay.

Nhưng đó sẽ là một sự đầu tư không hấp dẫn nếu các tổ chức phát sóng đã trả một số tiền khổng lồ trước nhiều năm để được độc quyền phát sóng hoặc độc quyền tiếp cận với



các sự kiện thể thao lớn khác nhằm đạt được mục đích phát sóng đến một khu vực cụ thể nhưng lại không có khả năng được bảo hộ **quyền liên quan** để ngăn cấm những công ty khác phát lại chương trình của họ hoặc bán các băng vi-di-ô chương trình của họ.

Một tập hợp các ví dụ để minh họa cho các lý do tại sao các nhóm người liên quan, cụ thể là **những người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và các tổ chức phát sóng**, lại xứng đáng được bảo hộ **quyền liên quan**.

Phản ứng quốc tế có tính tổ chức đầu tiên đối với nhu cầu bảo hộ pháp lý cho ba nhóm đối tượng được hưởng lợi của quyền liên quan là việc ký kết Công ước Rome vào năm 1961, hay cụ thể hơn là "Công ước quốc tế về bảo hộ người biểu diễn, người sản xuất bản ghi âm và tổ chức phát sóng". Không giống với hầu hết các công ước quốc tế khác chạy theo sau pháp luật quốc gia và nhằm tổng hợp các quy định pháp luật hiện hành, Công ước Rome đã nỗ lực thiết lập các quy tắc quốc tế cho một lĩnh vực mới mà vào thời điểm đó chỉ có pháp luật của một số ít các quốc gia quy định. Điều này có nghĩa là các nước sẽ phải soạn thảo và ban hành pháp luật trước khi gia nhập Công ước.

Kể từ khi thông qua Công ước vào năm 1961 đến nay, rất nhiều nước đã ban hành các quy định điều chỉnh các vấn đề liên quan đến Công ước, và pháp luật của nhiều nước đã có mức độ bảo hộ cao hơn mức tối thiểu do Công ước quy định.

Phản ứng quốc tế gần đây nhất nhằm đáp ứng nhu cầu về bảo hộ pháp lý mới nổi là việc ký kết Hiệp ước WIPO về biểu diễn và ghi âm ("WPPT"), được thông qua tại Giơ-ne-vơ vào ngày 20 tháng 9 năm 1996. Hiệp ước này được xây dựng nhằm tạo ra sự bảo hộ cao hơn đối với quyền kinh tế và nhân thân cho **người biểu diễn và nhà sản xuất bản ghi âm (Điều 5 đến 10 của Hiệp ước WPPT)**, đặc biệt là đối với việc khai

thác dưới hình thức điện tử, kể cả trên Internet. Hiệp ước này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 5 năm 2002.

Giờ đây, bạn đã biết được các nhóm người và tổ chức được hưởng sự bảo hộ theo các quyền liên quan, vấn đề tiếp theo cần xem xét là "các quyền đó là gì?". Về nguyên tắc, chúng tương tự như các quyền được dành cho chủ sở hữu quyền tác giả. Đó là quyền ngăn cấm người khác khai thác trái phép buổi biểu diễn, bản ghi âm và chương trình phát sóng được bảo hộ.

Nội dung quyền liên quan

Các quyền được dành cho ba nhóm người hưởng lợi của quyền liên quan theo pháp luật quốc gia được quy định như sau, mặc dù không phải các quyền có thể được hưởng theo cùng một luật. (Xem Điều 3, Công ước Rome).

- *Người biểu diễn* có quyền ngăn cấm việc định hình (ghi âm/ghi hình), phát sóng hoặc truyền đạt đến công chúng buổi biểu diễn trực tiếp của họ nếu không có sự cho phép, và quyền ngăn cấm việc sản xuất các bản ghi các cuộc biểu diễn của họ. Các quyền đối với việc phát sóng và truyền đạt đến công chúng các bản định hình (băng, đĩa) của các chương trình có tính thương mại có thể dưới hình thức trả tiền thù lao thỏa đáng hơn là quyền ngăn cấm. Đây sẽ là hình thức **bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng (li-xăng cứng bức)**, như đã được thảo luận tại học phần về quyền tác giả. Do bản chất cá nhân của các sáng tạo của họ, pháp luật của một số quốc gia cũng trao cho người biểu diễn các quyền nhân thân mà có thể được thực hiện nhằm ngăn cấm việc loại bỏ trái phép tên của họ, hoặc sửa đổi nội dung cuộc biểu diễn của họ nhằm gây cho họ những điều tiếng không hay.
- *Nhà sản xuất bản ghi âm* có quyền cho phép hoặc ngăn cấm việc sao chép, nhập khẩu và phân phối trực tiếp hoặc gián tiếp bản ghi âm của họ hoặc bản sao của các bản ghi âm đó, và quyền được nhận khoản thù lao thỏa đáng đối với việc phát sóng và truyền đạt các bản ghi âm đến công chúng.
- *Các tổ chức phát sóng* có quyền cho phép hoặc ngăn cấm việc phát lại, định hình và sao chép các chương trình phát sóng của họ. Pháp luật của một số nước quy định một số quyền bổ sung: ví dụ ở Liên minh Châu Âu, nhà sản xuất bản ghi âm và người biểu diễn có quyền cho thuê đối với bản ghi âm (và đối với người biểu diễn là quyền cho thuê các tác phẩm nghe nhìn), và một số nước quy định các quyền cụ thể đối với việc truyền qua cáp. Tương tự, theo Hiệp định TRIPS, nhà sản xuất bản ghi âm (cũng như bất kỳ chủ sở hữu quyền nào đối với bản ghi âm theo pháp luật quốc gia) đều có quyền cho thuê.

Giống như quyền tác giả, Công ước Rome và pháp luật quốc gia quy định một số **ngoại lệ nhất định** đối với các quyền nhằm cho phép, ví dụ, việc sử dụng cá nhân, sử dụng các trích đoạn ngắn liên quan đến việc đưa tin thời sự, và sử dụng cho mục đích

giảng dạy và nghiên cứu khoa học các buổi biểu diễn, bản ghi âm và chương trình phát sóng (Điều 15, Công ước Rome). Trên thực tế, nhiều nước cho phép áp dụng các loại hạn chế về quyền liên quan giống như các hạn chế được pháp luật quy định dành cho quyền tác giả.

Thời hạn bảo hộ quyền liên quan theo Công ước Rome là 20 năm kể từ khi kết thúc năm mà (Điều 14, Công ước Rome):

Buổi biểu diễn xảy ra, nếu buổi biểu diễn không được định hình trong bản ghi âm;

Bản định hình (bản ghi âm/hình) được sản xuất, trong trường hợp bản ghi âm, và cuộc biểu diễn được định hình trong bản ghi âm;

Buổi phát sóng được thực hiện.

Bạn cần lưu ý rằng pháp luật của nhiều quốc gia quy định thời hạn bảo hộ quyền liên quan dài hơn thời hạn tối thiểu được quy định tại Công ước Rome.

Theo Hiệp định TRIPS (phần 2), quyền của người biểu diễn và nhà sản xuất bản ghi âm được bảo hộ trong vòng 50 năm kể từ khi kết thúc năm mà bản ghi âm được sản xuất hoặc buổi biểu diễn xảy ra và các quyền đối với tổ chức phát sóng được bảo hộ trong 20 năm kể từ khi kết thúc năm mà buổi phát sóng được thực hiện. Điều này có nghĩa là các nước tham gia Hiệp định TRIPS sẽ phải quy định hoặc sửa đổi pháp luật của mình nhằm dành thời hạn bảo hộ dài hơn so với yêu cầu của Công ước Rome.

Liên quan đến vấn đề thực thi quyền, các biện pháp chế tài đối với hành vi xâm phạm quyền liên quan nói chung là tương tự với các biện pháp chế tài được dành cho các chủ sở hữu quyền tác giả (Phần III của Hiệp định TRIPS). Đó là các biện pháp bảo đảm và biện pháp tạm thời; biện pháp chế tài dân sự; chế tài hình sự; biện pháp thực thi ở biên giới; và các biện pháp, chế tài, hình phạt chống lại việc lạm dụng các thiết bị kỹ thuật. Hãy xem lại tài liệu của **học phần Quyền tác giả**.

Ý tưởng về quyền liên quan cũng đã thu hút được sự chú ý như một biện pháp bảo hộ các hình thức thể hiện văn hóa không được ghi lại (là một bộ phận của văn hóa dân gian) của nhiều nước đang phát triển. Theo đó, thông qua sự thể hiện của các nghệ sỹ, các hình thức thể hiện văn hóa này được truyền đạt đến công chúng. Bằng việc quy định sự bảo hộ cho các quyền liên quan, các nước đang phát triển cũng có thể tạo ra một công cụ bảo hộ cho hình thức thể hiện văn hoá truyền thống vô giá rộng lớn - một sự ẩn dụ về bản sắc văn hóa và lối sống của riêng họ mà quả thực đó là điều cốt lõi để nhận ra mỗi nền văn hoá bên cạnh các nền văn hoá khác trên toàn thế giới.

Tương tự, việc bảo hộ các nhà sản xuất bản ghi âm và các tổ chức phát sóng giúp thiết lập nền tảng cho ngành công nghiệp quốc gia có khả năng truyền bá các hình thức thể hiện văn hóa truyền thống trong nước và có lẽ quan trọng hơn là trên thị trường thế giới. Sự phổ biến rộng rãi của cái được gọi là “nền âm nhạc thế giới” chứng tỏ rằng có sự tồn tại của một thị trường như vậy nhưng không phải lúc nào các lợi ích kinh tế có

được từ việc khai thác thị trường đó cũng được dành cho nước là nơi xuất xứ của sự biểu hiện văn hoá đó.

Tóm lại, việc bảo hộ quyền liên quan có thể phục vụ đồng thời hai mục đích là bảo tồn nền văn hóa quốc gia và cung cấp một công cụ khai thác thương mại có ý nghĩa trên thị trường thế giới.

Tóm tắt

Trong học phần này, bạn đã nghiên cứu về các quyền liên quan, hay còn được gọi là quyền kề cận, hoặc chính xác hơn là “các quyền kề cận với quyền tác giả”. Mục đích của quyền liên quan là bảo hộ các lợi ích hợp pháp của những cá nhân hoặc tổ chức cụ thể có những đóng góp cho việc đưa tác phẩm đến với công chúng hoặc những người đã bổ sung thêm những kỹ năng mang tính sáng tạo, kỹ thuật và tổ chức cho tác phẩm.

Theo truyền thống, các quyền liên quan được dành cho ba nhóm đối tượng được hưởng lợi: người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và các tổ chức phát sóng. Sự cần thiết phải bảo hộ pháp lý cho ba nhóm đối tượng này được quy định tại Công ước Rome năm 1961 với nỗ lực thiết lập các quy tắc quốc tế trong một lĩnh vực mới mà tại thời điểm đó mới chỉ có rất ít pháp luật quốc gia điều chỉnh. Nói cách khác, hầu hết các nước sẽ phải soạn thảo và ban hành các văn bản pháp luật trước khi gia nhập Công ước này. Mặc dù vẫn chưa đầy đủ và cần được sửa đổi, bổ sung, nhưng cho đến nay Công ước Rome vẫn là chuẩn mực quốc tế duy nhất về bảo hộ trong lĩnh vực này. Giống như quyền tác giả, Công ước Rome và pháp luật quốc gia quy định các trường hợp hạn chế quyền nhằm cho phép việc sử dụng cá nhân, sử dụng các đoạn trích ngắn và sử dụng trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Như được quy định trong Công ước Rome, thời hạn bảo hộ quyền liên quan là 20 năm kể từ khi kết thúc năm mà (1) bản ghi âm được sản xuất; (2) buổi biểu diễn xảy ra; (3) buổi phát sóng được thực hiện. Các biện pháp bảo đảm và biện pháp tạm thời quy định các chế tài cho các hành vi xâm phạm quyền liên quan. Các chế tài bao gồm chế tài dân sự, hình phạt hình sự, các biện pháp được áp dụng tại biên giới và các biện pháp, chế tài và hình phạt chống lại việc lạm dụng các phương tiện kỹ thuật.

Hiệp ước mới nhất trong lĩnh vực quyền liên quan - Hiệp ước WPPT - đã mở rộng phạm vi bảo hộ các quyền của người biểu diễn và các nhà sản xuất bản ghi âm bằng cách gắn việc bảo hộ các quyền trong “môi trường kỹ thuật số” liên quan đến việc khai thác các tác phẩm dưới dạng điện tử được bảo hộ, kể cả trên Internet.

Cần lưu ý rằng các quyền liên quan cũng có thể được sử dụng để bảo hộ các hình thức thể hiện văn hóa bất thành văn hoặc không được ghi lại của nhiều nước đang phát triển. Việc bảo hộ các quyền liên quan đã trở thành một cấu phần của một bức tranh lớn và là điều kiện tiên quyết cần thiết để tham gia vào hệ thống thương mại và đầu tư quốc tế.

Các văn bản pháp lý:

- Công ước Rome về bảo hộ người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và các tổ chức phát sóng;
- Hiệp định TRIPS;
- Hiệp ước của WIPO về biểu diễn và ghi âm (WPPT);
- Công ước Brussels về phân phối tín hiệu mang chương trình được truyền qua vệ tinh.